TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 48 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 11 - 8 - 2021

V/v ly hôn giữa anh C và chị N.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Tiến.

Bà Nguyễn Thị Yến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Tình, kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc " ly hôn, con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Triệu Thiện C, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 5, xã Nam Hoa, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị N, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm 5, xã Nam Hoa, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 4 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Triệu Thiện C trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị N kết hôn tự nguyện, đăng ký tại trụ sở UBND xã H, huyện T, tỉnh Nam Định vào ngày 13/6/2013. Trong quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015, nguyên nhân là do giữa anh và chị N bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi chửi nhau. Từ tháng 9/2016, chị N thường xuyên bỏ nhà đi, lần cuối cùng là tháng 12/2020. Anh và chị N đã sống ly thân đã nhiều năm, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị xin được ly hôn chị N.

Về con chung chưa thành niên: Anh và chị N có 02 con chung là Triệu Bảo An, sinh ngày 05/02/2014 và Triệu Bảo Trung, sinh ngày 05/3/2016, hiện

nay đang do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Sau ly hôn, anh đề nghị được nuôi 02 con chung và không yêu cầu chị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về tài sản và công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ vụ án của Thẩm phán và hoạt động tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

+ Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa anh Triệu Thiện C và chị Phạm Thị N.

+ Về con chung chưa thành niên: Anh Triệu Thiện C được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Triệu Bảo A, sinh ngày 05/02/2014 và Triệu Bảo T, sinh ngày 05/3/2016. Chị Phạm Thị N không phải có nghĩa vụ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C.

+ Về án phí: Anh Triệu Thiện C phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên Tòa anh Triệu Thiện C là nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Chị Phạm Thị N là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Triệu Thiện C và chị Phạm Thị N.

[2]Về hôn nhân: Anh Triệu Thiện C và chị Phạm Thị N kết hôn, đăng ký tại Uỷ ban nhân dân xã Nam Hoa, huyện T vào tháng 6/2013, là hôn nhân có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C và chị N sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm Anh C và chị Nhà đã sống ly thân từ nhiều năm nay, điều đó thể hiện tình cảm giữa anh C và chị N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của anh C là có C cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về con chung chưa thành niên: Anh C và chị N có 02 con chung là Triệu Bảo A, sinh ngày 05/02/2014 và Triệu Bảo T, sinh ngày 05/3/2016, hiện nay đang do anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N thường xuyên vắng nhà, để bảo đảm quyền lợi của các con chung nên chấp nhận yêu cầu của anh C về việc được tiếp tục trực tiếp nuôi 02 con chung, chị N không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của Điều 81, 82 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

C cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, 82 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa anh Triệu Thiện C và chị Phạm Thị N.

2.Về con chung chưa thành niên: Anh Triệu Thiện C được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Triệu Bảo A, sinh ngày 05/02/2014 và Triệu Bảo T, sinh ngày 05/3/2016. Chị Phạm Thị N không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C . Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

3.Về án phí : Anh Triệu Thiện C phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp theo biên lai số AA/2019/0000435 ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Nam Định.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Triệu Thiện C và chị Phạm Thị N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện T;
- UBND xã H;
- Lưu HS;
- Lưu VP:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thịnh

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh: 01 bản**;**
- VKSND huyện, tỉnh: 02 bản;
- THADS huyện: 01 bản;
- UBND xã La Phù, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội;
- Lưu HS: 01 bản;
- Lưu VP: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thịnh